

Nha Trang, ngày 11 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 845/2022/TLST-HNGĐ
ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Phan Thị T** – sinh năm: 1995

ĐKKHTT: Tổ 12 Vĩnh H, phường N, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Quang T** – sinh năm: 1991

ĐKKHKT: Tổ 12 Vĩnh H, phường N, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

T. 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị T và ông Nguyễn Quang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Quang T có 02 (Hai) con chung tên Nguyễn Thị Ngọc P, sinh ngày: 10/4/2013 và Nguyễn Minh K, sinh ngày: 23/4/2019.

- Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc P, sinh ngày: 10/4/2013 cho ông Nguyễn Quang T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, sau ly hôn.

- Giao cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày: 23/4/2019 cho bà Phan Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, sau ly hôn.

- Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Phan Thị T và ông Nguyễn Quang T, mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông T nên bà T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002093 ngày 01/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn trả lại cho bà Phan Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND Tp. Nha Trang;
 - Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
 - UBND phường N, Tp. Nha Trang
- (Giấy CNKH số: 131/2013, ngày đăng ký: 22/10/2013);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Yến Anh